

Bản án số: 57/2022/DS-ST
Ngày 26-4 -2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 95/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Hải Đ, sinh năm 1988; cư trú tại: Ấp GH2, xã HT, thành phố CM, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đào Thiên T, sinh năm 1988; cư trú tại: Ấp MP, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Lê Hải Đ trình bày:

Vào ngày 04 tháng 10 năm 2019, anh Đ có cho anh T vay 80.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả một năm kể từ ngày vay. Sau khi đến hạn, anh đã nhiều lần yêu cầu anh T trả số tiền nợ trên nhưng đến nay vẫn không trả. Nay, anh yêu cầu anh T trả số tiền nợ 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

Đối với anh Đào Thiên T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Hải Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Đào Thiên T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự trên là phù hợp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Theo lời trình bày của anh Đ, giấy vay tiền đứng tên Đào Thiên T ngày 04/11/2019. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 04/10/2019, anh Đ có cho anh T vay 80.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả một năm kể từ ngày vay. Theo anh Đ xác định từ khi vay đến nay, anh T không có trả vốn và hiện tại còn nợ anh Đ 80.000.000đ. Đối với anh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định anh T còn nợ anh Đ 80.000.000đ nên cần buộc anh T trả cho anh Đ số tiền nợ 80.000.000đ là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự: Anh Đ không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí được nhận lại. Anh T phải chịu $80.000.000đ \times 5\% = 4.000.000đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hải Đ.

1. Buộc anh Đào Thiên T trả cho anh Lê Hải Đ số tiền nợ 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự: Anh Lê Hải Đ không phải chịu, anh Đ đã nộp tạm ứng án phí 2.000.000đ (hai triệu đồng) theo biên lai thu số 0012207 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi. Anh Đào Thiên T phải chịu 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Lê Hải Đ và anh Đào Thiên T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng